

## KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÓM 24-36 THÁNG

**Chủ đề : NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU**

**Thời gian thực hiện 4 tuần**

**Từ tuần 08/12 đến hết tuần 02/01/2026**

### I. Mục tiêu

Mục tiêu	Nội dung - Hoạt động giáo dục
<b>1. Giáo dục phát triển thể chất</b>	
<b>a. Phát triển vận động</b>	
MT1: Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục : hít, thở, tay, lưng/bụng và chân	<p><b>* Tổ chức cho trẻ tập bài TDBS và bài tập phát triển chung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra.</li> <li>+ Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay</li> <li>+ Lưng, bụng lườn: cúi người về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vặn người sang 2 bên</li> <li>+ Chân: Ngồi xuống đứng lên, co duỗi từng chân , bật tách 2 chân</li> <li>- Bài: Kết hợp với lời ca bài “ Tiếng chú gà trống gọi; chú thỏ con”</li> </ul>
MT4: Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò	<p><b>* Hoạt động chơi tập có chủ định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bò trườn qua vật cản</li> <li>- Bò bằng 2 bàn tay và 2 cẳng chân</li> </ul>
MT5: Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa về phía trước bằng 1 tay ( Tối thiểu 1,5m)	<p><b>* Hoạt động chơi tập có chủ định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném bóng về phía trước</li> </ul>
-MT7: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay – mắt trong các hoạt động : Nhào đất nặn, vẽ tổ chim xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	<p><b>* Hoạt động chơi :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tập xâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây.</li> </ul>
<b>b. Dinh dưỡng &amp; sức khỏe</b>	
MT9: <b>Ngủ 1 giấc buổi trưa</b> ,đi vệ sinh đúng nơi qui định	<p><b>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt :</li> <li>+ Ngủ 1 giấc buổi trưa</li> <li>+ Đi vệ sinh đúng nơi qui định</li> </ul>

MT10: làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn	<p><b>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập tự phục vụ</li> <li>+ Xúc cơm, uống nước</li> <li>+ Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo, khi bị bẩn, bị ướt</li> <li>+ Chuẩn bị chỗ ngủ</li> <li>- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ vệ sinh</li> <li>- Tập đi vệ sinh đúng nơi qui định</li> <li>- Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt...</li> </ul>
<b>2. Giáo dục phát triển nhận thức</b>	
- MT14: Trẻ nhận biết được âm thanh của các con vật quen thuộc	<p><b>* Hoạt động chơi :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu</li> <li>- Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc</li> </ul>
MT15: Chơi, bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi, sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	<p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ, chọn đúng các đồ dùng, đồ chơi to - nhỏ, cất các đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu của cô.</li> <li>- Chọn các đồ dùng, đồ chơi mà trẻ thích, bắt trước một số hành động của người lớn, nhập vai chơi, cùng các bạn</li> </ul>
MT18: Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, rau ,hoa, quả, con vật quen thuộc	<p><b>* Hoạt động chơi tập có chủ định:</b></p> <p>Một số loại cây, hoa, quả, rau quen thuộc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên và một số đặc điểm nổi bật của các loại hoa, quả, rau, quen thuộc</li> </ul> <p>Nhận biết: Con chó, con mèo, con voi- con khỉ    Nhận biết tập nói: Con gà trống- con vịt, con cá chép- con tôm</p>
MT21:Chỉ - nói tên, lấy, cất đúng đồ chơi To- nhỏ theo yêu cầu	<p><b>* Hoạt động chơi :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kích thước, hình dạng</li> </ul>
<b>3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ</b>	
MT26: Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	<p><b>* Hoạt động chơi tập có chủ định:</b></p> <p>Nghe kể truyện và trả lời các câu hỏi của cô về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật</p> <p>Truyện: Sinh nhật của thỏ con, thức dậy đi nào</p>
MT27:Trẻ phát âm rõ tiếng	<p><b>* Hoạt động chơi :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp</li> <li>- Thể hiện nhu cầu mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài</li> <li>-Trả lời và đặt câu hỏi.</li> </ul>
MT28: Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ	<p><b>* Hoạt động chơi tập có chủ định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc thơ, ca dao, đồng dao có câu 3 - 4 tiếng</li> </ul>

của cô giáo	Thơ: Đàn lợn con, con cua mà có 2 càng
<b>4. Giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</b>	
MT40: Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật. Bắt chước tiếng kêu gọi	<b>* Hoạt động chơi :</b> Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật. Bắt chước tiếng kêu gọi
MT44: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/Bản nhạc quen thuộc	<b>* Hoạt động chơi tập có chủ định</b> - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau: Nghe âm thanh của các nhạc cụ - Hát và theo nhạc vận động đơn giản theo nhạc + Nghe hát: Đàn vịt con, gà gáy le te + Dạy hát: Con gà trống, con cò cánh trắng + VĐTĐN: Một con vịt, chú voi con ở bản đôn + TCÂN: Tai ai tinh + VĐMH: Chú vịt bầu
MT45: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, <b>xâu hạt</b> , xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	<b>* Hoạt động chơi tập có chủ định</b> - Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xé nặn, vò, khâu vòng, xếp hình, xem tranh - Tô màu : Con mèo, con vịt - Nặn: Con giun - Dán : Con cá

## II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

### 1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên và nói được một số đặc điểm của một số con vật
- Biết được lợi ích của từng con vật
- Biết thể hiện yêu thương, quan tâm, chia sẻ với cô, các bạn trong lớp.
- Biết yêu quý chăm sóc các con vật

### 2. Chuẩn bị

#### a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh trang trí chủ đề, trang trí góc mở theo chủ đề ở góc thao tác vai, góc HĐVĐV, góc vận động, sử dụng đồ dùng đồ chơi mang tính địa phương .
- Trẻ được học tập, vui chơi, trải nghiệm theo đúng kế hoạch.
- Có bàn ghế, tủ, giá, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn, đa dạng phong phú, hấp dẫn về màu sắc.
- Các khu vực hoạt động bố trí phù hợp, linh hoạt, tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tự lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia vào các góc chơi, đồng thời thuận lợi cho sự quan sát của cô.
- Có khu vực để bố trí chỗ ăn, chỗ ngủ cho trẻ đảm bảo đúng yêu cầu quy định.
- Các loại sổ sách theo quy định. Ti vi, máy vi tính. Tranh ảnh minh họa
- Các loại tranh ảnh sách chuyện về chủ đề “Những con vật đáng yêu ”
- Tranh minh họa truyện: Thức dậy đi nào, sinh nhật của thỏ con
- Tranh ảnh minh họa bài thơ: Đàn lợn con, con cua mà có 2 càng
- Tranh vẽ về một số con vật
- Đầu đĩa, USB có các bài hát: Đàn vịt con, gà gáy le te, Con gà trống, con cò cánh trắng

Một con vịt, chú voi con ở bản đôn, Chú vịt bầu

- Tranh một ngày của bé, tranh ảnh tuyên truyền cha mẹ học sinh
- Đồ chơi ngoài trời, lá cây, sỏi, đá, cát nước, phấn
- Đồ chơi ngoài trời cây cối xung quanh

### b. Đồ dùng dạy học của cô

- Trẻ được học tập, vui chơi, trải nghiệm theo đúng kế hoạch.
- Có bàn ghế, tủ, giá, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn, đa dạng phong phú, hấp dẫn về màu sắc.
- Các loại sổ sách theo quy định. Ti vi, máy vi tính. Tranh ảnh minh họa
- Các loại tranh, sách truyện về chủ đề “Những con vật đáng yêu ”
- Suu tầm các bài thơ, bài hát, câu truyện, trò chơi có liên quan về chủ đề “Những con vật đáng yêu ”
- Chuẩn bị các bài hát về chủ đề, có các hình ảnh, video clip vui nhộn...
- Tranh minh họa thơ Đàn lợn con, con cua mà có 2 càng

### c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Bút sáp màu, giấy vẽ, giấy màu, giấy báo, keo dán, đất nặn, rổ dây xâu , hạt vòng, đất nặn, bìa con, nút nhựa, gạch, đĩa nhựa, các nguyên vật liệu tái chế, nguyên liệu thiên nhiên... để trẻ vẽ, nặn, xé dán...
- Các loại đồ dùng, đồ chơi ở các góc theo chủ đề: Bộ đồ dùng đồ chơi nấu ăn, bác sĩ, đồ chơi bán hàng....
- Bộ đồ chơi, vở tạo hình
- Các loại tranh, ảnh, sách, truyện về chủ đề “Những con vật đáng yêu ”
- Bộ dụng cụ chăm sóc cây, đồ dùng cá nhân của trẻ có kí hiệu...
- Dụng cụ âm nhạc, hoa tay, mũ múa.....
- Các loại đồ chơi cho trẻ chơi tự do: Đồ chơi lồng hộp, xếp hình, hột hạt, đồ chơi với nôm gõ, hoa xâu, xếp chồng tháp, vẽ phấn..... –
- Góc thiên nhiên của lớp và một số dụng cụ: Xô đựng nước, bình tưới nước, thùng đựng rác...

## III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 <i>Từ 10/11- 14/11</i>	Tuần 2 <i>Từ 17/11- 21/11</i>	Tuần 3 <i>Từ 24/11- 28/11</i>	Tuần 3 <i>Từ 01/12 -05/12</i>	Lưu ý
<b>Chủ đề</b>	Con vật nuôi trong gia đình	Con vật nuôi trong gia đình	Con vật sống dưới nước (lồng ghép 22/12)	Con vật sống trong rừng	
<b>Đón trẻ</b> <b>Trò chuyện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô đón trẻ: quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác.</li> <li>- Trò chuyện với trẻ về một số con vật.</li> <li>- Cho trẻ xem các hình ảnh về các con vật</li> </ul>				
<b>TD sáng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Bài thể dục:</b> Tập kết hợp với lời ca bài “Tiếng chú gà trống gọi”</li> <li>- Động tác 1: Lời: “ Ó! Ó !O.....chú gà trống gọi”</li> </ul>				

	<p>+ Hai tay khum trước miệng giả làm tiếng gà gáy sang 2 bên</p> <p>- Động tác 2: Lời: “ Đập cánh ..... gáy vang” Hai tay dang ngang giả làm cánh gà vẫy cánh. “Ồ! Ó !O” hai tay khum trước miệng giả làm tiếng gà gáy</p> <p>- Động tác 3: Lời“ Nặng đã lên .....tiếng gáy vang khắp trời” + chân trái rộng bằng vai hai tay đưa lên cao mắt nhìn theo tay và ngược lại theo lời bài hát</p> <p>- Động tác 4: Lời“ Gọi chú bé .....hô vang” + Hai lòng bàn tay song song vào nhau đưa về phía trước và khụy hai chân tập theo lời bài hát</p> <p>- Động tác 5: + Lời : 1-2;12 + 2 tay vung 2 bên chân dậm cao - Cô cùng trẻ tập kết hợp với lời ca 2-3 lần, cô chú ý sửa sai cho trẻ và động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>* <b>Bài thể dục:</b> Tập kết hợp với lời ca bài “ Chú thỏ con” + Động tác: Hô hấp: Đưa tay khum trước miệng rướn người lên hít vào sâu thở ra từ từ</p> <p>- Động tác: Lời:“ Chú thỏ con.....Lông trắng như bông” + Bước 1 chân trái rộng bằng vai hai tay đưa lên cao mắt nhìn theo tay và ngược lại theo lời bài hát</p> <p>- Động tác : Lời: Bé “ Mắt của chú.....như là viên kẹo” Hai tay chống hông chân rộng bằng vai vắn nghiêng người sang hai bên theo lời bài hát</p> <p>- Động tác : Lời“ Đôi tai chú.....Trông thật xinh” + Hai lòng bàn tay song song vào nhau đưa về phía trước và khụy hai chân tập theo lời bài hát</p> <p>- Động tác : Lời“ Còn cái đuôi.....chú thỏ con” + Bật tách chân, 2 tay sang ngang tập theo lời bài hát - Cô cùng trẻ tập cả bài kết hợp với lời ca 3-4 lần cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ</p>					
<p><b>Hoạt động học</b></p>	<p>Thứ 2</p>	<p><b>PTVĐ</b> - BTPTC: Tập kết hợp với lời ca bài “ Tiếng chú gà trống gọi - VĐCB: Bò</p>	<p><b>PTVĐ</b> - BTPTC: Tập kết hợp với lời ca bài “ Tiếng chú gà trống gọi</p>	<p><b>PTVĐ</b> - BTPTC: Tập kết hợp với lời ca bài “ Chú thỏ con” - VĐCB:</p>	<p><b>PTVĐ</b> - BTPTC: Tập kết hợp với lời ca bài “ Chú thỏ con” - VĐCB:Ném</p>	

		bằng 2 bàn tay và 2 cẳng chân - TCVD: Con bọ dùa	- VĐCB: Bò trườn qua vật cản - TCVD: “Trời nắng, trời mưa”	Bò Trườn qua vật cản - TCVD: Dung dăng dung dẻ	bóng về phía trước - TCVD: Bóng tròn to	
	3	<b>NBTN</b> Nhận biết tập nói : Con gà trống- con vịt	<b>NB</b> - Nhận biết : Con chó, con mèo	<b>NBTN</b> - Nhận biết tập nói: Con cá chép- con tôm	<b>NB</b> - Nhận biết: Con voi- con khỉ	
	4	<b>GDÂN</b> - NDTT: dạy hát: Con gà trống - NDKH: TCÂN: Tai ai tinh	<b>GDÂN</b> - NDTT: VĐMH: Chú vịt bầu - NDKH: Nghe hát : Gà gáy le te	<b>GDÂN</b> - NDTT: Nghe hát “Đàn vịt con” - NDKH: VĐTN “Một con vịt”	<b>GDÂN</b> - NDTT: Dạy hát “con cò cánh trắng” - NDKH: VĐTN “Chú voi con ở bản đôn	
	5	<b>LQVH</b> Truyện: Sinh nhật của thỏ con	<b>LQVVH</b> - Thơ: Đàn lợn con	<b>LQVVH</b> - Thơ: Con cua mà có 2 càng	<b>LQVH</b> Truyện: Thức dậy đi nào	
	6	<b>HDVDV</b> - Nặn : Con giun	<b>HDVDV</b> - Tô màu: Con mèo	<b>HDVDV</b> Đán con cá	<b>HDVDV</b> - Tô màu: con vịt màu vàng,	
<b>Hoạt động ngoài trời</b>	Thứ 2	- Quan sát: Chậu cây hoa loa kèn - Chơi tự do: Chơi với bóng, phấn vẽ, đồ dùng xâu hoa	- Quan sát: Chậu cây sống đời - Chơi tự do: Chơi với lá cây, đồ chơi nùm gỗ, xâu hoa	- Quan sát: Chậu hoa sứ - Chơi tự do: Vẽ tự do, chơi với nước, chơi với lồng hộp	- Quan sát: Chậu hoa hồng - Chơi tự do: Chơi với lá cây, chơi với nước, chơi với nùm gỗ	
	3	- Trò chơi vận động : Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do: Chơi bóng, vẽ phấn, lồng hộp.	- Quan sát : Chậu cây bảy sắc cầu vồng - Trò chơi vận động : Con bọ dùa	- Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do: Chơi với bóng, xâu hoa, phấn	- Quan sát: Chậu hoa đồng tiền - TCVD: Dung dăng dung dẻ - CTD: Chơi với bóng, xâu hoa, xếp chồng tháp	

	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát: Châu hoa ngọc anh.</li> <li>- TCVĐ: Nu na nu nóng.</li> <li>- Chơi tự do: Vẽ phấn, chơi với đồ chơi núp gỗ, lá cây.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- TCVĐ: Trời nắng trời mưa</li> <li>- Chơi tự do: Chơi với lá cây, chơi với lồng hộp, đồ chơi núp gỗ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát : Châu cây hoa trà</li> <li>- Trò chơi vận động : Dung dăng dung dề</li> <li>- Chơi tự do :Chơi với lá cây, xâu hoa, lồng hộp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi vận động: Dung dăng dung dề</li> <li>- Chơi tự do: Chơi với lá cây, chơi với đồ chơi lồng hộp</li> </ul>	
	5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- TCVĐ: Kéo cưa lừa sẻ</li> <li>- Chơi tự do: Chơi với lá cây, xâu hoa, phấn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát: Châu cây địa lan</li> <li>- TCVĐ: dung dăng dung dề</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi vận động: Bóng tròn to</li> <li>- Chơi tự do: Vẽ phấn, xâu hoa, xếp chồng tháp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát: Châu cây lá màu</li> <li>- Trò chơi vận động: “Bóng tròn to”</li> <li>- Chơi tự do: Vẽ phấn, xâu vòng, lá cây.</li> </ul>	
	6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát: Châu hoa lá bông</li> <li>- Trò chơi vận động : Con bọ dừa</li> <li>- Chơi tự do : Đồ chơi núp gỗ, lồng hộp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- TCVĐ: Mèo đuổi chuột</li> <li>- Chơi tự do: Chơi với bóng, xâu hạt, phấn vẽ,</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát : Châu hoa mẫu đơn</li> <li>- Trò chơi vận động : Gieo hạt</li> <li>- Chơi tự do : Chơi với lá cây, chơi với bóng, xâu hoa</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- TCVĐ: Mèo và chim set</li> <li>- Chơi tự do : Chơi với lá cây, chơi với bóng, xâu hoa</li> </ul>	
<b>Hoạt động góc</b>	<p><b>1. Góc vận động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Tuần 1+2:</b> Kéo đẩy xe, xây dựng khu trang trại</li> <li>* <b>Tuần 3:</b> Kéo đẩy xe, xây ao cá</li> <li>* <b>Tuần 4:</b> Kéo đẩy xe, xây vườn bách thú</li> </ul> <p><b>a. Mục đích, yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết sử dụng xe ô tô để chở vật liệu từ kho bỏ lên ô tô kéo đến nơi xây dựng và biết xây tường bao và xây dựng khu trang trại, xây ao cá, xây vườn bách thú</li> <li>- Rèn cho trẻ có kỹ năng xếp sát cạnh, xếp khít nhau</li> <li>- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.</li> <li>- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.</li> </ul> <p><b>b. Chuẩn bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vật liệu xây dựng: gạch ô tô tải, nút hình, trụ công, mái công</li> <li>+ Các con vật bằng đồ chơi</li> </ul> <p><b>c. Cách chơi:</b></p>					

	<p>- Cô trò chuyện với trẻ về góc chơi cô hỏi trẻ góc chơi có những đồ chơi gì?</p> <p>- Với những đồ chơi đó thì chúng ta chơi được trò chơi gì?</p> <p>- Cách chơi như thế nào?</p> <p>- Cô tổng quát lại</p> <p>- Cô hướng cho trẻ nhận vai chơi: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình.</p> <p><b>2. Góc thao tác vai: Bán hàng</b></p> <p><b>a. Mục đích, yêu cầu:</b></p> <p>- Trẻ biết nhận vai chơi với nhau và biết cách chơi bán hàng, biết cách giao tiếp giữa người bán và người mua.</p> <p><b>b. Chuẩn bị:</b></p> <p>- Cửa hàng gồm các loại đồ dùng đồ chơi ( Các con vật bằng đồ chơi).</p> <p><b>c. Cách chơi</b></p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về góc chơi</p> <p>- Cô hỏi trẻ góc chơi có những đồ chơi gì?</p> <p>- Với những đồ chơi đó thì chúng ta chơi được trò chơi gì?</p> <p>- Cách chơi của trò chơi như thế nào?</p> <p>- Cô tổng quát lại và hướng cho trẻ nhận vai chơi</p> <p><b>3. Góc HĐVĐV:</b></p> <p>(T1): Xâu hoa, xâu hạt, chơi với lồng hộp, lắp ghép ....</p> <p>(T2): Xếp hình, chơi với lồng hộp, xếp chồng tháp ....</p> <p>(T3): Xâu hoa, chơi với đồ chơi nùm gỗ, xem tranh...</p> <p>(T4): Xâu hạt, chơi với lồng hộp, lắp ghép, đồ chơi nùm gỗ ....</p> <p><b>a. Mục đích, yêu cầu:</b></p> <p>- Trẻ biết cầm dây xâu hoa, xâu hạt, biết xếp chồng tháp theo lần lượt và biết chơi với lồng hộp và xem tranh các loại đồ dùng đồ chơi bé thích....</p> <p><b>b. Chuẩn bị</b></p> <p>- Bộ xâu hạt gồm: Rỏ nhựa, dây xâu, hạt xâu, đồ chơi lồng hộp, đồ chơi xếp chồng tháp, đồ chơi với nùm gỗ, đồ chơi lắp ghép...</p> <p>- Tranh vẽ các con vật, đồ dùng đồ chơi, đồ chơi các loại.</p> <p><b>c. Cách chơi:-</b> Cô trò chuyện với trẻ về góc chơi</p> <p>- Cô hỏi trẻ góc chơi có những đồ chơi gì?</p> <p>- Với những đồ chơi đó thì chúng ta chơi được trò chơi gì?</p> <p>- Cách chơi của trò chơi như thế nào?</p> <p>- Cô tổng quát lại và giáo dục trẻ sau đó hướng cho trẻ về các góc chơi</p>	
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</b></p>	<p>- Giáo dục giới tính cho trẻ, kỹ năng phòng tránh nguy cơ xâm hại</p> <p>- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn.</p> <p>- Dạy trẻ biết thay quần áo khi thấy có mồ hôi, bẩn</p> <p>- Rèn cho trẻ khi ăn không làm rơi vãi cơm ra ngoài, không nói chuyện trong giờ ăn.</p> <p>- Rèn cho trẻ ngủ đúng giờ giấc, ngủ đúng tư thế .</p>	

	- Tạo cho trẻ tâm thế thoải mái khi ngủ dậy và trước khi ăn phụ					
<b>Hoạt động chiều</b>	Thứ 2	<b>* Vệ sinh:</b> Dạy trẻ một số thao tác đánh răng	<b>* Vệ sinh:</b> Dạy trẻ một số thao tác rửa mặt, rửa tay dưới vòi nước mặt	<b>* Vệ sinh:</b> Tập luyện cho trẻ một số nề nếp vệ sinh, thói quen trong ăn uống	<b>* Vệ sinh:</b> Dạy trẻ một số kỹ năng lấy tay che miệng khi ho, lấy khăn lau miệng	Rèn kỹ năng vệ sinh
	3	<b>Trò chơi</b> Nu na nu nống	<b>- Trò chơi:</b> Dung dăng dung dẻ	<b>- Trò chơi:</b> Mèo và chim sẻ	<b>- Trò chơi:</b> Mèo đuổi chuột	Rèn kỹ năng phản ứng nhanh theo trò chơi
	4	<b>- Ôn tập:</b> - Ôn dạy hát : Con gà trống	<b>Ôn tập</b> VĐMH: Chú vịt bầu	<b>- Ôn tập:</b> VĐTN “Một con vịt”	<b>Ôn tập</b> Dạy hát “con cò cánh trắng”	Rèn KN nghe âm nhạc
	5	<b>Trò chơi mới:</b> Mèo đuổi chuột	<b>- Trò chơi mới</b> Mèo và chim sẻ	<b>Trò chơi mới:</b> - Rồng rắn lên mây	<b>Trò chơi mới:</b> - Con bọ dừa	Rèn kỹ năng phản ứng nhanh theo trò chơi
	6	<b>Lao động tự phục vụ:</b> Cất xếp đồ dùng theo yêu cầu	<b>Lao động tự phục vụ:</b> Nhặt rác bỏ vào thùng đúng nơi qui định	<b>Lao động tự phục vụ:</b> Dạy trẻ một số thao tác tự phục vụ “đi dép đúng cách”.	<b>Lao động tự phục vụ:</b> Dạy trẻ một số thao tác tự phục vụ “tập cài cởi cúc áo”.	Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ